

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HƯNG YÊN
TỈNH HƯNG YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2022/HS-ST

Ngày: 15 - 6 - 2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HƯNG YÊN - TỈNH HƯNG YÊN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Kim Anh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Minh Đức, bà Nguyễn Thị Hè.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hưng Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên tham gia phiên tòa:
Bà Lương Thị Duyên - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 6 năm 2022, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Hưng Yên, mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 26/2022/TLST-HS ngày 24/5/2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2022/QĐXXST-HS ngày 01/6/2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Ngọc T**, sinh năm 1971. Nơi cư trú: Số 350 Đ, phường Q, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 10/10. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông Phạm Ngọc T1 và Nguyễn Thị B. Bị cáo chưa có vợ con. Gia đình có 04 anh em. Bị cáo là con thứ 2 trong gia đình. Tiền án, tiền sự: Chưa.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/02/2022. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Hưng Yên. Có mặt tại phiên tòa.

***Người làm chứng:** Ông Đặng Dũng T2, sinh năm 1962. Địa chỉ: Số 62 đường B1, phường Q, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 21/02/2022, T đi bộ từ nhà ra khu vực đường P mục đích tìm người để mua ma túy. Đến khu vực đường S, thuộc phường H, thành phố Hưng Yên, T có gặp một người đàn ông đáng vẻ giống nghiện, T hỏi mua ma túy

của người này với số tiền 200.000 đồng. Người này cầm tiền và đưa lại cho T 01 (một) gói nylon màu trắng, bên trong có 02 (hai) gói giấy nhỏ có chữ, T cầm 02 gói mở ra xem thấy bên trong chứa chất màu trắng dạng cục, bột. Vì là người nghiện ma túy nên T biết được đây là ma túy, sau đó T cất vào trong túi quần bên trái phía trước đang mặc trên người rồi đi bộ đến đầu ngõ 120 P, thành phố Hưng Yên thì bị Công an phường Q kiểm tra, bắt quả tang.

Biên bản về việc kiểm tra nhanh chất ma túy đối với Phạm Ngọc T ngày 21/02/2022, tiến hành kiểm tra trực tiếp nước tiểu bằng que thử FASTER, kết quả dương tính với nhóm ma túy (Heroin, Morphine).

Kết luận giám định số 128/MT-PC09 ngày 24/02/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên, kết luận: Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong, có tổng khối lượng là 0,160g là má túy, loại Heroine. Hoàn lại 0,157g Heroine trong niêm phong.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho T: Thành khai người đàn ông khoảng 40 tuổi, không biết tên, địa chỉ của người này. Việc mua bán ma túy không có ai biết, chứng kiến do đó Cơ quan điều tra không xác minh được người đàn ông đã bán ma túy là ai để xem xét xử lý.

Quá trình điều tra, Phạm Ngọc T thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội như nêu trên phù hợp với vật chứng thu giữ, người làm chứng và các tài liệu thu thập có trong hồ sơ.

Tại bản cáo trạng số: 27/CT-VKS-TPHY ngày 23/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên đã truy tố Phạm Ngọc T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo không thắc mắc nội dung bản cáo trạng, thành khẩn khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình. Đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để bị cáo sớm được trở về với gia đình, phụng dưỡng mẹ già.

- Đại diện Viện kiểm sát thành phố Hưng Yên: Giữ nguyên nội dung bản Cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Ngọc T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuyên phạt bị cáo từ 01 năm 01 tháng đến 01 năm 03 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ; Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu cho tiêu hủy 01 phong bì niêm phong hoàn lại mẫu vật sau giám định bên trong có 0,157 gam Heroine. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hưng Yên, Điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Vì vậy các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, cùng các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, đã có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 10 giờ 20 phút ngày 21/02/2022, tại đầu ngõ 120 P, phường Q, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên, Phạm Ngọc T có hành vi tàng trữ trái phép 0,160g Heroine để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang. Chính vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không bị oan sai.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải về hành vi của mình. Bị cáo có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội. Bị cáo có bố để được tặng thưởng Huân chương chiến sĩ vẻ vang hạng ba và Huân chương kháng chiến hạng nhất, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, sẽ được Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội, góp phần làm cho tệ nạn ma túy tại địa phương ngày càng gia tăng. Đây là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: 01 phong bì niêm phong hoàn lại mẫu vật sau giám định bên trong có 0,157 gam Heroine, là vật cấm lưu hành nên tịch thu cho tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Về tội danh: Tuyên bố: Bị cáo Phạm Ngọc T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

[2] Về hình phạt: Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Ngọc T 01 năm 01 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 21/02/2022.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[3] Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu cho tiêu hủy 01 phong bì niêm phong hoàn lại mẫu vật sau giám định bên trong có 0,157 gam Heroine.

(Vật chứng trên có đặc điểm, trọng lượng theo Quyết định chuyển vật chứng số 26/QĐ-VKS-TPHY ngày 23/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên).

[4] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Bị cáo Phạm Ngọc Thành phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo Phạm Ngọc Thành được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND thành phố Hưng Yên;
- Công an thành phố Hưng Yên;
- Bị cáo;
- Cơ quan THADS thành phố Hưng Yên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Vũ Thị Kim Anh

